

Số: **446** /TCT-KK
V/v xử phạt nộp chậm hồ sơ
khai thuế sau 90 ngày.

Hà Nội, ngày **12** tháng **2** năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Kiên Giang

Trả lời công văn số 1329/CT-THNVDT ngày 21/11/2013 của Cục Thuế tỉnh Kiên Giang vướng mắc về xử phạt nộp chậm hồ sơ khai thuế sau 90 ngày, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Điều 32; Điều 33 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định về thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ khai thuế và gia hạn nộp hồ sơ khai thuế.

Điều 106 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định về xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế

1. Người nộp thuế có hành vi chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và bị xử phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.

“2. Người nộp thuế khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền phải nộp hoặc không khai thuế nếu tự giác khắc phục hậu quả bằng cách nộp đủ số tiền thuế phải nộp trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện thì bị xử phạt chậm nộp thuế theo quy định tại Điều này, nhưng không bị xử phạt vi phạm thủ tục hành chính thuế, thiếu thuế, trốn thuế”.

...

3. Người nộp thuế tự xác định số tiền chậm nộp căn cứ vào số tiền thuế chậm nộp, số ngày chậm nộp và mức tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp người nộp thuế không tự xác định hoặc xác định không đúng số tiền chậm nộp thì cơ quan quản lý thuế xác định số tiền chậm nộp và thông báo cho người nộp thuế biết...”

Điều 108 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định về xử phạt đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế

“Người nộp thuế có một trong các hành vi trốn thuế, gian lận thuế sau đây thì phải nộp đủ số tiền thuế theo quy định và bị phạt từ 1 đến 3 lần số tiền thuế trốn:

Không nộp hồ sơ đăng ký thuế; không nộp hồ sơ khai thuế; nộp hồ sơ khai thuế sau chín mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế theo

quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 32 của Luật này hoặc ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 33 của Luật này”.

Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục thay đổi thông tin hồ sơ đăng ký thuế: “Trường hợp chuyển địa điểm kinh doanh, người nộp thuế phải khai báo với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để làm thủ tục chuyển địa điểm”.

Điểm 1.2 Mục I Phần B Thông tư số 61/2007/TT- BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế: “1.2 Phạt tiền 1.100.000, nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt tối thiểu không thấp hơn 200.000 đồng hoặc có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt tối đa không quá 2.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ đăng ký thuế hoặc thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ trên 20 ngày trở lên”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp DNTN Minh Tài di dời địa điểm kinh doanh nhưng không thông báo với cơ quan thuế quản lý trực tiếp nên ngày 06/11/2012 cơ quan thuế phát hành Thông báo doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh gửi các cơ quan ban ngành có liên quan. Tuy nhiên, đến ngày 25/10/2013, DNTN Minh Tài đến cơ quan thuế nộp đầy đủ hồ sơ khai thuế (sau 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế) đồng thời tự giác khắc phục hậu quả bằng cách nộp đủ số tiền thuế phải nộp và số tiền phạt chậm nộp vào NSNN trước khi cơ quan thuế thanh tra, kiểm tra thì DNTN Minh Tài không bị xử phạt vi phạm thủ tục hành chính thuế, trốn thuế, gian lận thuế.

DNTN Minh Tài bị phạt tiền đối với hành vi không thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan thuế quá thời hạn trên 20 ngày theo quy định tại Điểm 1.2 Mục I Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/7/2007 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Kiên Giang biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC; CS; /
- Vụ TT-Hỗ trợ;
- Lưu: VT, KK.

